



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

202/659-6625

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

Hồ sơ bổ lục
Đại Tá Vũ Thế Quang
USCC # 9267
IV # 073263
Comp.

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam VŨ THẾ QUANG
Last Middle First

Current Address 26/3^B Nguyễn Văn Thanh Quận Bình Thạnh TP Hồ Chí Minh
VN

Date of Birth April 22, 1936 Place of Birth Hanoi

Names of Accompanying Relatives/Dependents

- 1 Nguyễn Thị Bạch Mai, wife
- 2 Vũ Thế Quân, son
- 3 Vũ Mai Thúy, daughter
- 4 Vũ Mai Khanh, daughter
- 5 Nguyễn Sĩ Khoa, nephew

Time Spent in a Re-education Camp: Dates: From March, 12/1975 To Still in camp

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>NAM Hoàng Dayhoff</u>	<u>nephew</u>		
<u>Đoàn Hoàng Nguyễn</u>	<u>nephew</u>		
<u>Phong Hoàng Nguyễn</u>	<u>nephew</u>		

Form Completed By:

NAM HOANG DAYHOFF

Name

Address

Silver Spring MD 20910
PR. [REDACTED]

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

Vũ thế Quang
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1/ Nguyễn Thị Bạch Mai	Feb 1, 1939	Wife
2/ Vũ thế Quân	May 22, 1961	Son
3/ Vũ Mai Thúy	Aug 18, 1962	Daughter
4/ Vũ Mai Khách	Jul 15, 1970	Daughter
5/ Nguyễn Lê Khoa	Apr 8, 1962	Nephew
		...

ADDITIONAL INFORMATION:

Binh. Thanh, June 28th 1985

RF

EDU

AUG 12 1985

to

8/16/85

APW

To : USCC

Migration and Refugee Services

1312 Massachusetts Ave NW WASHINGTON D.C.
20005

Reference : YU, THE QUANG

USCC # 9267 IV # 073263

Dear Sir,

I undersigned NGUYEN THI BACH MAI,
wife of Ex. Vietnamese Colonel YU THE QUANG,
who is still in reeducation camp at XUAN LOC
Reeducation camp (Z 30A) whose USCC file number
is shown in reference,

Respectfully submit this request to ask your
organization to interceed with the US Immigration
Service so that an Entry Visa be granted to
my family. This Entry Visa is essential to our
ODP registration in proper and due form at
Ho Chi Minh City.

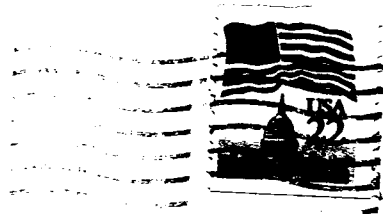
Hoping to hear from you in the near future
with a positive answer, I trust that our
difficulties of the moment will be alleviated thanks
to your active help.

Sincerely yours,

MAI

NGUYEN THI BACH MAI

Fr: Ng Thi Bach Mai
26/8 Nguyen Van Thanh
Q. Binh Thuan, Viet Nam



To: Mrs Khac Minh Tho
P.O. Box 5435 Arlington
VA 22205-0635

Fr. Nam Hong Bayliff

Spring MD 20910



To: Bā Khie Minh Thā.
HGD TN CTUN

P.O. Box 5435, Arlington

VA 22205-0635

Nguyễn Thị Bạch Mai
Re: VU THẾ QUANG
26/3^B Nguyễn Văn Thành
Phường 9 - Quận BT
T.P. Hồ Chí Minh

thư
cảm
09/04
mai

RECEIVED

JUN 22 1985

Bình Thạnh, ngày 20 tháng 3 năm 1985

Kính gửi: Bà ~~Khuyến Minh Zhai~~
Chủ tịch Hội Gia đình Tự Nhân CT. Việt Nam

Trước tiên, tôi xin phép được gọi chị là chị để chị em thêm gần gũi và dễ dàng thông cảm với nhau hơn những nỗi khổ khăn, buồn vui trong 10 năm xa cách vừa qua.

Chưa chị, nhận được thư trả lời của chị với lời đề nghị kể rõ hoàn cảnh của gia đình để Hội tìm cách giúp đỡ tôi cảm thấy an lòng khi được thông cảm và chia sẻ cũng chị 10 năm qua, thật là một thời gian dài với quá nhiều gian nan và cố gắng mà đôi khi ngli lại, tôi không khỏi rơi nước mắt dù lúc nào cũng biết mình luôn cố gắng đi tìm sự sống, nhất là thay chồng nuôi các con trong hoàn cảnh xã hội và hoàn cảnh gia đình với quá nhiều phức tạp và khổ khăn.

Ngay sau khi nhà tôi bị bắt tại mặt trận Ban-mê-thuot ngày 12-3-1975, bỏ Đà-lạt, tôi đưa các cháu về Saigon. Vì không có nhà ở Saigon, tôi và các cháu về ở cũng với ông bà ngoại các cháu cho đến bây giờ dù ông bà ngoại đã qua đời năm 1978 và 1984.

Lúc đó vì quá bối rối trước những xáo trộn của tình hình và phân lớn vì không biết chính xác tin tức của nhà tôi, nên tôi không theo đoàn người di tản ra nước ngoài trong khi thông tin xã ULI loan tin nhà tôi đã tử nạn ngay tại hầm trú ẩn của Sư đoàn 23/BB và tôi cũng không còn tin bác để đưa các cháu đi sớm hơn. Sau ngày 30-4-75 ít lâu tôi tìm cách trở về Đà-lạt, nhưng chính quyền mới mang 2 địa phương không cho tôi vào nhà, nhà của bị

lịch-tru, tài-sản của cái không còn, tôi trở về Saigon với bao-nhiều thất-vọng và lo-âu tốt cũng: Tôi phải sống bằng cách nào với hai bàn tay trắng? Lũ sa-sút đốt ngọt trong gia-đình là một hoàn cảnh chung đối với hầu hết mọi gia-đình sau ngày giải-phóng, và cũng khó tin một gia-đình sĩ-quan đã nhai sống qua những ngày thiếu-thốn cơm hẩm, cơm bột, cơm bo-bo cũng khoai-sắn và đau khổ'nặng-nề mà gia-đình-tôi và một số gia-đình khác đã trải qua. Thật khó tin rằng tôi không còn gì để bán kê'ra' những tử-trang may-mảnh còn mang theo người. Các cháu còn nhỏ làm được gì giúp cho tôi trong khi đó chính quyền địa-phương đã thuyết-phục tôi đi kinh-tế mới để'chống được mau về. Nhưng sau cuộc chiến, mọi việc đâu qua' đi'đang, ba má tôi lại già yếu và các cháu lao-động gì'được nhiều.

Sau một năm trời, tôi mới nhận được tin nhà tôi từ Yên-Bái gọi về, mừng tử-bao nhiều và cũng lo ngưu'cho nhà tôi ở' trong tù bấy nhiêu.

Năm 1979, tôi mới xin được giấy phép của chính-quyền Cách-mạng đi Hà-nội thăm chồng. Lúc đó nhà tôi đã đưa về Hà-Sơn-Bình. Sau 4 năm tù, tôi gặp lại nhà tôi gây ôi, nhưng sáng-suốt. Chúng gặp lại nhau và từ khi ta không còn gì trong tay, và còn lại duy-nhất trong lòng một tình-cảm thiêng-liêng: nghĩa vợ-chồng.

Tháng 4 năm 1983, nhà tôi đưa về Hà-Nam Ninh-Ba-sao cũng một số anh em nữa trong đó có cả anh nhà. Và ngày 26-4-1983, nhà tôi lại về miền Nam và hiện nay ở' Gia-ray Xuân lộc.

Tôi đã vào một tổ' hợp đan len và cố-gắng bằng tất cả' mọi khả-năng để' các cháu được tiếp-tục đi học và ít

ta phải có tư-tai. Mọi sự thay đổi của chế-độ mới, luôn luôn cho tôi phải đề-đặt và cân-nhắc, từ vấn-đề không bao-giờ dành cho những gia-đình học-tập cải-tạo trong mọi sinh-hoạt, ngay cả việc học-hành của các cháu nội trường học cũng thế.

Gia-đình tôi như Kiệt-quê vừa tìm cách sinh-sống vừa lo nuôi chồng. Tôi đau khổ vì biết nhà tôi sống trong tù rất nhiều-thốn mà không có điều-kiện gửi qua thăm nuôi chồng đều để đủ cho nhà tôi giữ sức-Khoe. Các gia-đình khác đều gửi qua hàng tháng, hàng quý, còn tôi gửi cho nhà tôi thất thừa-thất, 3 hoặc 4 tháng mới có 1 kỳ và cả mấy năm nhà tôi học-tập ngoài miền Bắc, gia-đình chỉ đủ điều-kiện ra thăm nhà tôi có 3 (ba) lần. Vì lòng tế-trong và cũng vì hiểu đời sống vợ con, nhà tôi không bao-giờ tỏ ý đố-hối và phỉ-ei trách gia-đình. Tôi buồn, nhưng cảm-thấy an-ủi vì dù có quá nhiều đổi-thay, sa-sụt, tôi vẫn giữ được chính mình trong cuộc sống. Tôi không trông cậy vào ai và không có nguồn kinh-tế nào khác bằng đàn lợn. Tôi cố-gắng cho các cháu học đến nỗi đến chôn đẽ tìm việc làm, nhưng cho đến bây giờ, việc học của các cháu cũng dở-dạng, hai cháu lớn không được phân công. Con trai tôi và đứa cháu trai gọi tôi bằng cô ruột mà tôi đã nuôi cháu từ nhỏ đã đi làm thuê cho một tổ-hợp làm cần, ngoài giờ đi dạy thêm tư-gia lấy tiền phụ giúp gia-đình, cháu út còn học trung-học. Công việc hiện nay của tôi là đàn lợn thuê cho những người đi ngoại-quốc. Và từ ngày nhà tôi được chuyển trại vào miền Nam, việc đi thăm nuôi có dễ-dàng hơn và gia-đình cũng có điều-kiện để lo nhà tôi nên sức-Khoe có phần tốt hơn.

Tôi không lấy cục - khô² đê² tử - nhục, nhưng giữa những sự đổi thay trong đời mình, tình - thân càng - thấy bước mình phải chịu đựng và cố - gắng. Hồi nhỏ² chúng do tình - hình xã - hội cùng với những bất - hạnh và kém may - mắn riêng của gia - đình làm tôi nhiều lúc nuối - ngả² quay. Đời sống đâm ra chi² quan - tâm một vấn - đề: làm thế nào để² có ngày hai bữa cơm. Nhìn các con tôi lớn lên phải xa bố², thiếu sự gần - gũi với người cha, hoàn - cảnh riêng cũng tập cho các cháu cũng cỏi, vững - vạng thêm, những người mẹ cũng đâu có thể² thay - thế² hoàn - toàn địa - vị của người cha, rồi như là mình, các bạn đồng cảnh, chỉ và tôi phải sống xa chồng đến bao giờ - - -

Chưa chi,

Một sự ngẫu nhiên tôi nhận được thư chị ngày 12.3.1985. Đứng 10 năm, với bao nhiêu vết khắc vào cuộc sống mà tôi không ngừng cố - gắng để² vượt qua. Những sức người có hạn, tuổi đời ngày một chóng - chắt để² trở² thành cao niên, nhà tôi tóc đã bạc - tôi cũng già theo chồng và các cháu đã trưởng - thành trong khôn - kho² của bố² mẹ. Gia - đình tôi không được may - mắn như các anh chị khác là tôi không có cháu nào đi nước ngoài. Cô² có gia - đình có cháu gái ở² Maryland gọi tôi bằng cô ruột, nhưng tôi cũng không làm phiền vì cô cháu còn gánh nặng gia - đình bố² mẹ, anh em. Cô² cũng không có thân - nhân bảo lãnh và cũng không có viện - trợ, luôn luôn phải sống tử - lực và tôi không hình - dung được cuộc sống sau này sẽ ra sao? Và tương lai các con tôi sẽ đi về đâu?

Đó là một suy - nghĩ² lớn mà gia - đình tôi tìm đến chị và tôi.

Tháng 11.1983, tôi có gửi một hồ - sơ của gia - đình tôi và nhờ các cháu tôi ở² Maryland (địa - chỉ² tôi đã ghi

trong lý- lịch) chuyên² giúp qua Thái-lan. Các cháu tôi đã làm thủ-tục qua hội USCC. Tôi được hội trả lời dưới số Re: Vũ-Thê-Quang - USCC case number # 9267 - ngày 2. Febr. 84 hội đã chuyên² hồ-sơ của tôi qua Thái-lan. Đến nay tôi cũng không biết có được Đại-sứ Mỹ tại Bangkok chấp đơn đơn xin ra đi trong vòng trật-tự hay không vì đã hơn một năm qua chưa chi,

Nhân tôi có chị bạn học cũ, chị Ng. thi Diêu-Huê là vợ anh Đại-ta' Ng. v. Quân, hiện còn học - tập tại Hà-Nam, cho tôi địa-chỉ² của chị. Tôi như lại tìm thấy hy-vọng.

Tôi gửi hồ-sơ đến chị (qua anh chị Hạnh) với sự nghĩ rằng chị cũng như hồi sẽ niềm-nở² và giúp đỡ tôi. Trong buổi gần-mạn mà một ngày thêm một khúc-khảm hơn. Niềm hy-vọng của tôi thật mênh-mang trong suốt những tháng chờ đợi hồi âm. Ngày 12-3-85, tôi nhận được thư trả lời của chị. Và 10 năm qua đây là lá thư đầu tiên tôi gửi đến chị mà tôi bộc-lộ tất cả tâm-tử với lòng thành-thật và tự trọng. Đọc những giọng ngắn gọn đầy nhiệt-tình, tận-tụy và lòng thiện-ái do chính tay chị viết cho tôi, tôi vô-cùng xúc-dộng và tin rằng chị sẽ cảm-thông nhiều hơn với gia-đình tôi cũng nỗi-cay-đắng của người phụ-nữ trong cuộc sống, trong chiến-tranh², trong chân-thành cõi mớ².

Mong chị nhận cho và xin kính chúc-chị cũng quý Hội một ngày đoàn-tụ thật vui-vẻ² trong lý-tưởng và thành-công trên đường phụng-sứ nhân-đạo.

Trân-trọng kính chào chị và quý Hội.

Đính Kèm:

- 1 lý-lịch Vũ-Thê-Quang
- 1 thư trả lời của Hội USCC



Nguyễn Thị Bạch-Mai.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205 - 0635
TELEPHONE: [REDACTED]

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRẦN NGỌC DUNG, MA
MIS LÊ VĂN HÙNG
NGUYỄN QUỲNH GIANG
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUONG MỸ LINH SOLANO

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIANG
Vice-President
TRẦN NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUONG MỸ LINH SOLANO, MA

Ngày 15 tháng 12 năm 1984

Thưa Ông/Bà: *Nguyễn Thị Bạch Mai*
Đã đi ra về quê hương

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam có nhận được thư và hồ sơ của Ông/Bà xin đoàn-tụ gia-dinh cho thân-nhân. Chúng tôi thành-thật cảm ơn Ông/Bà đã tỏ lòng tin-tưởng và hưởng-ứng hoạt-dộng của Hội trong công-tác nhân-đạo để được thấy thân-nhân chúng ta sớm được đoàn-tụ với gia-dinh.

Chúng tôi đang xúc tiến việc lập danh-sách của quý thân-nhân hiện còn bị giam cầm hay đã được tự-do và cùng gia-dinh muốn rời Việt Nam theo chương trình Ra Đi Trật Tự (Orderly Departure Program) để nạp cho cơ-quan có thẩm-quyền hậu nguyên-vọng của Ông/Bà sớm được kết-quả tốt-đẹp. Trong trường-hợp Ông/Bà chưa lập hồ-sơ cho thân-nhân để được đoàn-tụ gia-dinh, xin Ông/Bà điền chi-tiết lý-lịch trong các mẫu đính kèm và gửi đến chúng tôi. Đồng thời, chúng tôi cũng đề-nghị Ông/Bà tiếp-xúc với cơ-quan thiện-nguyên địa-phương để xúc-tiến thủ-tục lập hồ-sơ qua chương-trình Ra Đi Trật-Tự. Nếu Ông/Bà đã nạp đơn, xin Ông/Bà gửi đến Hội chúng tôi bản sao mẫu đơn nộp qua chương-trình này.

Vì lý-do Hội hoạt-dộng có tính-cách tự-nguyên, xin Ông/Bà mỗi khi gửi thư hay hồ-sơ đến Hội, vui lòng đính kèm một phong bì có dán tem để tiện việc phúc đáp.

Tiện đây, Hội cũng gửi đến Ông/Bà bản sao bức thư của Tổng-Trưởng Ngoại-Giao Hoa-Kỳ đã gửi đến Hội về vấn-đề tù-nhân chính-trị và chương-trình Ra Đi Trật-Tự Đoàn-Tụ Gia-Đình.

Trân-trọng chào Ông/Bà.

Kính thư,

[Signature]
Bà Khúc Minh Thơ
Chủ Tịch

[Signature]
Kính,
[Signature]

*Kính Bà điền
vào mẫu lệ
hoàn về thư -
câu chữ Bà
nhiều may mắn -
bị đi ra về quê hương
cho ông nhà rồi, Bà có
thể như thế nào, hoặc bà
về cũng được, hoặc bà
như thế nào, hoặc bà
với thư đi chúng tôi được
có về hoàn cảnh của Bà
hơn đi lo thủ tục cho Bà.*



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205
TELEPHONE: [REDACTED]

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THO
TRẦN KIM DUNG, MS
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
TRINH NGỌC DUNG, MA
MRS LÊ VĂN HÙNG
NGUYỄN QUỲNH GIAO
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
TRẦN THỊ PHƯƠNG
HUỲNH KIM CHI
DUƠNG MỸ LINH SOLANO

Ban Chấp Hành T.U. Executive Board

KHÚC MINH THO
President
TRẦN KIM DUNG, MS
Vice-President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice-President
TRINH NGỌC DUNG, MA
Secretary General
NGUYỄN XUÂN LAN, MA
Deputy Secretary
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Treasurer
HUỲNH KIM CHI
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

DUƠNG MỸ LINH SOLANO, Esq

DANH SÁCH TÀI LIỆU HỒI CẦN ĐỀ LẬP THỦ TỤC KHI CẦN THIẾT
VÀ ĐỀ TUY Y MUÔN GỞI CHỦ KHÔNG BẮT BUỘC PHẢI GỞI ĐỀN HỘI

1. Khai sinh hay bất cứ một tài liệu về lý lịch của đường kim, cứu tử nhân và gia đình (xin đi theo)
2. Giấy xuất trại của cứu tử nhân
3. Bất cứ tài liệu (nếu có) về nghề nghiệp, chức tước của đường kim, cứu tử nhân hay gia đình (xin đi theo)
4. Bản sao đơn của thân nhân sống tại Hoa Kỳ đã nạp xin Đoàn Tu Gia Đình (O.D.P.)
5. Bản sao tài liệu của Tòa Đại Sứ Hoa Kỳ tại Bangkok đã cấp cho số I.V. hay
6. Bản sao Introduction letter
7. Tài liệu Intake Form của Hội G.D.T.N.VN gửi đề thân nhân diện chi tiết cần thiết.
8. Dồn muôn gia nhập Hội G.D.T.N.VN (tùy ý)

Mọi thủ tục, tin tức, câu hỏi, ý kiến, xin gửi về hoặc liên lạc với Hội tại : 1/ Địa chỉ Trụ Sở P.O.Box 5435, Arlington VA 22205
2/ B.T: [REDACTED]
Thủ 2- Thủ 6 : 6g chiều đến 9g tối
Thủ 7- Chủ Nhật: 10g sáng đến 4g chiều
3/ Bà Khúc Minh Thố, Chủ Tịch
Đ.T: 703- 560-0058 (Nhà)

KHÚC MINH THO
Chủ Tịch

Please notice that this list of documents is not required to be sent to the F.V.P.P. Association. Do not send them if you do not wish to provide this information. Thank you.

INTAKE FORM
MẪU ĐƠN VỀ LÝ LỊCH

Hồ sơ bổ túc
Đại tá Vũ Thế Quang

NAME (TÊN) : VŨ THÊ QUANG
 Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : April 22 1936 HANOI
 (NĂM, NƠI SINH ĐẸ) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
 SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Female (Nữ) :
 MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) : X
 (Tình trạng gia đình)
 ADDRESS IN VIETNAM : 26/3^B Nguyễn Văn Thành - Phường 9
 (Địa chỉ tại VN) : Quận Bình Thạnh - Thành phố Hồ Chí Minh
 POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) X No (Không) :
 : If yes (Nếu Có) : From (Từ) : 12.3.1975 To (Đến) : Still in Camp
 PLACE OF RE-EDUCATION : Hoa²-lô, Yên Bái, Hà Sơn Bình, Ba Sao Hà Nam Ninh
 CAMP (TRẠI TÙ) : Gia-ray Xuân-lộc (Z 30A - Khu A)
 PROFESSION (Nghề Nghiệp) : Sĩ Quan Nhảy Dũ
 EDUCATION IN U.S. : U.S. Psychological Warfare in CHINA WA 1962
 (DU HỌC TẠI MỸ)
 VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : Đại Tá
 VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Tư lệnh Phó Sư đoàn 23 / BB Date (Năm) : 1975
 (Trong chính phủ VN) Re: USCC Case Number : # 9267
 APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X IV Number (số hồ sơ) : 072263 No (Không) : X
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 5 (Five)
 NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2
 MAILING ADDRESS IN VN : 26/3^B Nguyễn Văn Thành - Phường 9 - Quận Bình Thạnh
 (Địa chỉ liên lạc tại VN) Thành phố Hồ Chí Minh
 NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : Nam - Hoàng Dayhoff
 (Tên, Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo Trờ) : Silver Spring Maryland 20910
 U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : X No (Không) : USA
 RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) : Nephew
 NAME AND SIGNATURE : Nguyễn Thị Bạch Mai
 ADDRESS OF INFORMANT : 26/3^B Nguyễn Văn Thành - Phường 9 - Quận Bình Thạnh
 (Tên, Địa chỉ, Chữ Ký, ĐT của người điền đơn này)
 DATE : 20 March 1985 MAL

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA):

VŨ - THÊ - QUANG

(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVE	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
1/ Nguyễn Thị Bạch - Mai	1 - 2 - 1939	F. Vợ
2/ Vũ - Thê - Quân	22 - 5 - 1961	M. Con trai
3/ Vũ - Mai - Thủy	18 - 8 - 1962	F. Con gái
4/ Vũ - Mai - Khanh	15 - 7 - 1970	F. Con gái
5/ Nguyễn Sĩ - Khoa	8 - 4 - 1962	M. cháu

ADDITIONAL INFORMATION:



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N.W. • WASHINGTON, D.C. 20005

202/659-6625

Telex: 710 822 1164 ATTN: MRS

Washington, D.C. February 2, 1984

Reference: USCC Case Number: # 9267

ODP I.V. Number: # _____

Dear Sir/Madam:

RE: Quang The Vu

The paragraph(s) checked below give(s) information on your application for relatives or friends in Vietnam:

- (✓) You have sent application(s) previously. Each person in the U.S. should have only one USCC Reference Number. Please retain the above-mentioned Reference Number when writing to us about your relatives in Vietnam.
- (✓) Your new application has also been forwarded to the ODP Office in Bangkok under the same USCC Reference Number to update your file there.
- () Please notify our office in Washington and our local Resettlement Office of any change of address.
- () After your relatives in Vietnam have secured Exit Permits (called LAISSEZ-PASSER), please feel free to send us a copy of their Exit Permits to enable us to inform ODP Bangkok for final review of the above-mentioned file before putting the beneficiaries' names on the ODP FEEDBACK LIST.

You may rest assured that USCC will continue to assist you in your efforts to bring your relatives or friends to this country.

Sincerely,

VU KHAC THU
Administrative Assistant
ODP Section - USCC/MRS



40 1 70c

Mrs K.

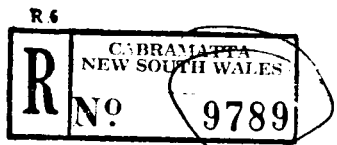
DATE

President of Families of Vietnamese Political Association

P.O.Box 5435, ARLINGTON

VA. 22205 - 0635

U.S.A.

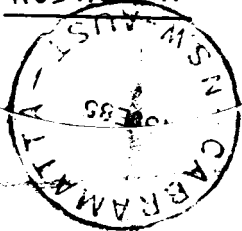


From: Mrs VŨ-THÊ-QUANG

2 Bruton Way

Canley Vale, N.S.W. 2166

AUSTRALIA



Bình - Thanh ngày 19-11-84

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thơ

Kính thưa bà,

Tôi tên Nguyễn Thị Bạch Mai, là
vợ của Vũ Thế Quang, hiện đang học tập
cải tạo tại trại Gia-ray Xuân-lộc hôm thứ
16 Z 30A - Buồng 15.

Tôi viết đơn này để kính xin Bà
cho gia đình chúng tôi gồm:

- 1/- Vũ Thế Quang - chồng đang cải tạo
- 2/- Nguyễn Thị Bạch Mai - vợ
- 3/- Vũ Thế Quân - con trai
- 4/- Vũ Mai Thuý - con gái
- 5/- Vũ Mai Khanh - con gái
- 6/- Nguyễn Sĩ Khoa - cháu

được ghi tên trong danh sách của Bà,

Gia đình tôi rất mong được sự lưu ý
và giúp đỡ của bà trong hoàn cảnh khó khăn
hiện nay của chúng tôi.

Trân trọng kính chào Bà.

Kính thư

Mai
Ng. T. Bạch Mai

-Đưa chi? Nguyễn Thị Bạch Mai
26/3⁰ Nguyễn Văn Thành
Phường 3. Quận Bình Thạnh
T.P Hồ Chí Minh. Việt Nam



QUESTIONNAIRE FOR O D P APPLICANTS

O D P IV N°

Date :

Mail or send the completed questionnaire to :

131 Soi Tien Siang

Sathorn Tai Road

Bangkok Thailand 10120

A.- BASIC IDENTIFICATION DATA

1. Name : VŨ - THẾ - QUANG Sex : Male
2. Other name : None
3. Date / Place of Birth : 22 April 1936 Hanoi
4. Residence Address : 26 / 3 B Nguyễn Văn Thành
Phường 9 Quận Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam
5. - as above -
6. Current Occupation : Colonel of the A R V N

B.- Relatives TO ACCOMPANY ME

Note : Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you. List marital status (MS) as follows : Married (M) Divorced (D) Widowed (W) or Single (S).

Name	Date of Birth	Place of Birth	SEX	MS	Relationship
1. Nguyễn Thị Bạch Mai	01-02-1939	Saigon	F	M	wife
2. Vũ Thế Quân	22-05-1961	Saigon	M	S	Son
3. Vũ Mai Thủy	18-8-1962	Saigon	F	S	daughter
4. Vũ Mai Khanh	15-07-1970	Saigon	F	S	daughter
5. Nguyễn Sĩ Khoa	08-04-1962	Huyện Bình Xá	M	S	nephew

Note : For the persons listed above, we will need legible copies of Birth Certificates marriage certificates (if married), Identification Cards (if available) and photos. If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.

C.- RELATIVE OUTSIDE V N

1. Closest Relative in the U.S.

- a. Name : Nam-Hoàng Dayhoff
- b. Relationship: Nephew
- c. Address : [REDACTED]
Silver Spring Maryland
20910, USA

- d. Date of Relatives Arrival in the U.S. :
Về Mỹ 1974
Về quốc-tịch Mỹ 1970

2. Closest Relatives in Other Foreign Countries

- a. Name : Vương Cự Hải
b. Relationship : Nephew
c. Address : 2 Bruton Way, Canley. Vale
NSW. 2166 AUSTRALIA

D.- COMPLETE FAMILY LISTING (LIVING / DEAD)

1. Father : dead
2. Mother : dead
3. Spouse :
4. Former spouse
(if any) :
5. Children :
6. Siblings :

E.- EMPLOYMENT BY U.S. GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER U.S.

ORGANIZATION OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Employee Name
Position Title
Agency / Company / Office
Length of Employment From To
Name of American Supervisor
Reason for Separation

F.- SERVICE WITH GVN OR RVNAF BY YOU OR YOUR SPOUSE :

1. Name of Person serving : VŨ THẾ QUANG
2. Date From : 1954 To : 1975
3. Last Rank : Colonel. Serial Number : 56/300.147
4. Ministry / Office / Military Unit :
II Military Zone. II Military Area
23rd Infantry Division. Deputy Division Commander
5. Name of supervisor / C.O.
General Nguyễn Văn Toàn
General Phạm Văn Phú
6. Reason for leaving : Captured by VC on 12 March 1975.
7. Name of American Advisor :
Cap. Norman Rickey (Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù)
Major HOBS
Mr. William Fuller (At Camranh 1968 - 1971)
Mr. NORMAN HICKEY
General YAN R^d White Horse.

8. US Training Courses in VN :
Senior Joint Staff Officer Course
Advanced Infantry Course

9. US Awards or Certificates
Name of Award :
Bronze star, Logistic Medal.
Date Received : Forget

Note : Please Attach any copies of diplomas,
award or certificates, if available. Available ?
YES (NO)

G.- Training OUTSIDE VN OF YOU OR YOUR SPOUSE

1. Name of student / Trainee : VU THE QUANG
2. School and School Address :
U.S. Psychological Warfare in OKINAWA
3. Date From 1962
4. Description of Courses : Propaganda and
anti-guerrilla
5. Who paid for Training : U.S. Government

Note : Please attach copies of diplomas or
orders, if available. Available ? YES (NO)

H.- RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE :

1. Name of Person in Re-Education : VU THE QUANG
2. Time in Re-Education : From 12 March 1975
To : Still in Camp

Camp 2 30 A. Khu A. Phòng 15. Giarray Xuân Lộc
Đồng Nai, Sông Bé.

If released, we must have a copy of your release
certificate.

I.- ANY ADDITIONAL REMARK :

After the fall of Banmethout in 12 March 1975, we
had lost completely our possession civil documents
and personal records

xin gửi sau {
- 1 khai sinh Vũ Thế Quang + hình
- 1 khai sinh Nguyễn Thị Bạch Mai + hình
- 1 hôn thú Vũ Thế Quang và Nguyễn Thị Bạch Mai
- 4 khai sinh Vũ Thế Quang, Vũ Mai Thủy, Vũ Mai Khanh,
Nguyễn Sĩ Khoa + 4 hình

J.- Please list here and documents attached to this
Questionnaire.

SIGNATURE

DATE



19-11-1984

VU THE QUANG

From:

Mrs. Nguyen Thi Bach Mai
Nguyen Van Hanh

[REDACTED]
Rockville, Maryland - 20853.

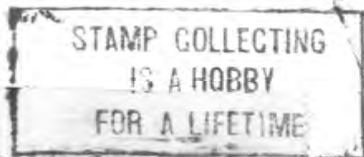
RETURN RECEIPT
REQUESTED

CERTIFIED

280 551 437

MAIL

To: Families of Vietnamese Political Prisoners
Association
Post Office Box 5435
Arlington, Virginia - 22205



CLAIM CHECK
NO.
024226

☐ HOLD

DATE

12/10

1ST NOTICE

2ND NOTICE

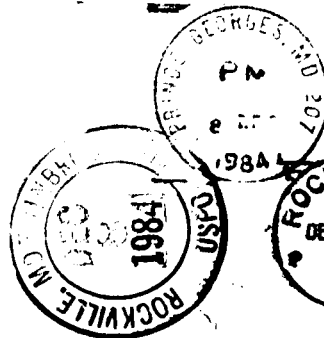
RETURN

Detached from
PS Form 3849—
Oct. 1980

From:

Mrs. Nguyen Thi Bach Mai
c/o Nguyen Van Hanh
[REDACTED]

Rockville, Maryland - 20853.



STAMP COLLECTING
IS A HOBBY
FOR A LIFETIME



RETURN RECEIPT
REQUESTED

CERTIFIED

280 551 437

MAIL

To: Families of Vietnamese Political Prisoners
Association

Post Office Box 5435
Arlington, Virginia - 22205